

Tác động của tiếp xúc đa thị trường và rủi ro tín dụng lên hiệu quả hoạt động của các ngân hàng thương mại Việt Nam

Nguyễn Đức Trung
Hồ Thị Ngọc Tuyền

Tóm tắt: Nghiên cứu này được thực hiện nhằm đánh giá tác động của tiếp xúc đa thị trường (TXĐTT) và rủi ro tín dụng lên hiệu quả hoạt động (HQHĐ) với dữ liệu thứ cấp được thu thập từ 33 ngân hàng thương mại (NHTM) Việt Nam giai đoạn 2008–2017. Thông qua việc ước tính chỉ số TXĐTT MMC1, chỉ số kết hợp rủi ro tín dụng và TXĐTT ($MMC1 * NPL$) và HQHĐ của các NHTM được đo lường bằng lợi nhuận điều chỉnh rủi ro (RAROA), kết quả nghiên cứu cho thấy TXĐTT có tác động đến cạnh tranh, rủi ro tín dụng và HQHĐ của các NHTM Việt Nam; sự kết hợp của rủi ro tín dụng và TXĐTT có ảnh hưởng đến HQHĐ của NHTM Việt Nam. Nghiên cứu cũng đưa ra các khuyến nghị đối với các nhà quản lý các NHTM cũng như các gợi ý các chính sách về TXĐTT, kiểm soát rủi ro tín dụng tại các NHTM Việt Nam trong điều kiện cạnh tranh gia tăng.

Từ khóa: Tiếp xúc đa thị trường, rủi ro tín dụng, hiệu quả hoạt động, GMM, ngân hàng thương mại.

Mã phân loại JEL: C23, E51, E61.

Tài liệu tham khảo:

- Arellano, M., & Bond, S. (1991). Some tests of specification for panel data: Monte Carlo evidence and an application to employment equations. *The review of economic studies*, 58(2), 277-297.
- Beaver, W. H., Landsman, W. R., & Owens, E. L. (2012). Asymmetry in earnings timeliness and persistence: A simultaneous equations approach. *Review of Accounting Studies*, 17(4), 781-806.
- Berger, A. N., Bonime, S. D., Covitz, D. M., & Hancock, D. (2000). Why are bank profits so persistent? The roles of product market competition, informational opacity, and regional/macroeconomic shocks. *Journal of Banking & Finance*, 24(7), 1203-1235.
- Berger, A. N., Hasan, I., & Zhou, M. (2009). The effects of focus versus diversification on bank performance: Evidence from chinese banks.
- Buchner, A., Mohamed, A., & Schwienbacher, A. (2016). Does risk explain persistence in private equity performance? *Journal of Corporate Finance*, 39, 18-35.
- Burks, J. J., Cuny, C., Gerakos, J., & Granja, J. (2018). Competition and voluntary disclosure: Evidence from deregulation in the banking industry. *Review of Accounting Studies*, 23(4), 1471-1511.
- Chen, C.-Y. (2010). Do analysts and investors fully understand the persistence of the items excluded from street earnings? *Review of Accounting Studies*, 15(1), 32-69.
- Claessens, S., & Laeven, L. (2003). *What drives bank competition? Some international evidence: The World Bank*.
- Coccoresse, P., & Pellicchia, A. (2009). Multimarket contact and profitability in banking: Evidence from italy. *Journal of Financial Services Research*, 35(3), 245-271.
- Coccoresse, P., & Pellicchia, A. (2013). Multimarket contact, competition and pricing in banking. *Journal of international money and finance*, 37, 187-214.
- Cumming, D., Dai, N., Haß, L. H., & Schweizer, D. (2012). Regulatory induced performance persistence: Evidence from hedge funds. *Journal of Corporate Finance*, 18(5), 1005-1022.

- Dechow, P., Ge, W., & Schrand, C. (2010). Understanding earnings quality: A review of the proxies, their determinants and their consequences. *Journal of accounting and economics*, 50(2-3), 344-401.
- DeYoung, R., & Rice, T. (2004). Noninterest income and financial performance at us commercial banks. *Financial Review*, 39(1), 101-127.
- Gao, L., & Zhang, J. H. (2015). Firms' earnings smoothing, corporate social responsibility, and valuation. *Journal of Corporate Finance*, 32, 108-127.
- Goddard, J., Liu, H., Molyneux, P., & Wilson, J. O. (2011). The persistence of bank profit. *Journal of Banking & Finance*, 35(11), 2881-2890.
- Gujarati, D. N. (2004). *Basic Econometrics*. (4th edtn) The McGraw– Hill Companies.
- Graham, J. R., Harvey, C. R., & Rajgopal, S. (2005). The economic implications of corporate financial reporting. *Journal of accounting and economics*, 40(1-3), 3-73.
- Healy, P., Serafeim, G., Srinivasan, S., & Yu, G. (2014). Market competition, earnings management, and persistence in accounting profitability around the world. *Review of Accounting Studies*, 19(4), 1281-1308.
- Hui, K. W., Nelson, K. K., & Yeung, P. E. (2016). On the persistence and pricing of industry-wide and firm-specific earnings, cash flows, and accruals. *Journal of accounting and economics*, 61(1), 185-202.
- Jiang, L., Levine, R., & Lin, C. (2016). Competition and bank opacity. *The Review of Financial Studies*, 29(7), 1911-1942.
- Lasswell, H. D., & Kaplan, A. (2013). *Power and society: A framework for political inquiry*. Transaction Publishers.
- Mueller, D. C. (1983). The determinants of persistent profits. *Washington, DC: Bureau of Economics, Federal Trade Commission*.
- Nguyễn Thị Cảnh & Hồ Thị Hồng Minh. (2014). Đa dạng hóa thu nhập và các yếu tố tác động đến khả năng sinh lời của các ngân hàng thương mại việt nam. *Tạp chí Công nghệ ngân hàng*, 106+107 (tháng 01+02).
- Nguyễn Thị Cảnh & Võ Đình Vinh. (2015). Risk and income diversification in the vietnamese banking system. *Journal of Applied Finance and banking*, 5(1), 93.
- Nguyễn Thị Liên Hoa & Nguyễn Thị Kim Oanh (2018). Đa dạng hóa thu nhập và rủi ro của hệ thống ngân hàng thương mại – bằng chứng thực nghiệm tại việt nam. *Kỷ yếu hội thảo khoa học An ninh tài chính của Việt Nam trong hội nhập quốc tế*, ISBN 978-604-922-620-5.
- Pope, P. F., & Wang, P. (2005). Earnings components, accounting bias and equity valuation. *Review of Accounting Studies*, 10(4), 387-407.
- Rice, T., & Strahan, P. E. (2010). Does credit competition affect small-firm finance? *The Journal of Finance*, 65(3), 861-889.
- Skinner, D. J., & Soltes, E. (2011). What do dividends tell us about earnings quality? *Review of Accounting Studies*, 16(1), 1-28.
- Sloan, R. G. (1993). Accounting earnings and top executive compensation. *Journal of accounting and economics*, 16(1-3), 55-100.
- Stigler, G. J. (1961). The economics of information. *Journal of political economy*, 69(3), 213-225.
- Trần Huy Hoàng & Nguyễn Hữu Huân (2016). Phân tích các yếu tố tác động đến hiệu quả hoạt động của hệ thống ngân hàng thương mại việt nam trong thời kỳ hội nhập tài chính quốc tế. *Tạp chí Phát triển Khoa học và công nghệ*, 19(1).
- Võ Xuân Vinh & Trần Thị Phương Mai (2015). Lợi nhuận và rủi ro từ đa dạng hoá thu nhập của ngân hàng thương mại Việt Nam. *Tạp chí Phát triển Kinh tế (JED, Vol. 26 (8))*, 54-70.

Võ Xuân Vinh & Dương Thị Ánh Tiên (2017). Các yếu tố ảnh hưởng đến sức cạnh tranh của các ngân hàng thương mại Việt Nam. *Tạp chí Khoa học ĐHQGHN: Kinh tế và Kinh doanh*, 33(1), 12-22.

Zhu, Y., & Duan, J. C. (2020). Economic Growths of ASEAN-5 Countries Impacted by Global and Domestic Credit Risks. *Asian Journal of Economics and Banking*, 4(2).